TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ BỒNG
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2019/DS-ST
Ngày: 24/10/2019
V/v Tranh chấp " Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Hải
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Thế Kiều
2. Bà Hồ Thị Hồng Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Công Danh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Bồng tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 24/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2019/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2019 về "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST - DS ngày 02 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn:
Anh N H V
Địa chỉ: Khu dân cư 1, thôn Ph T, xã Tr Ph, huyện Tr B, tỉnh Q Ng.

2. Bị đơn:
- Ông V V H
- Ông V V A
Đều trú tại địa chỉ: Khu dân cư 1, thôn Ph T, xã Tr Ph, huyện Tr B, tỉnh Q Ng.

3. *Người làm chứng:*
Bà N T X
Địa chỉ: Khu dân cư 1, thôn Ph T, xã Tr Ph, huyện Tr B, tỉnh Q Ng.
Ông N V T
Địa chỉ: Thôn P L, Khu xã Tr Ph, huyện Tr B, tỉnh Q Ng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ,bản tự khai,biên bản hòa giải, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn trình bày:

Vụ việc xảy ra vào ngày 22/7/2018, anh N H V sau khi đi đám cưới về thì thấy anh V V H có cột bò gần đám keo của nhà, sợ bò ăn cây keo con, nên anh V mới ra nói anh H mở bò cột chỗ khác, nhưng anh H có nói là cột bò không phải trên đất của anh V. Thấy vậy anh V mới ra chỗ cột bò xem thử, thì lúc này anh H cũng theo ra. Khi ra đến nơi cột bò thì giữa anh V và anh H cải vả. Anh H mới điện thoại cho anh V V A (là em trai ruột của anh H) ra chỗ cột bò khi thấy anh V, anh V V A nhảy vào đánh một cái vào mắt trái làm anh V ngã xuống đất, anh H thấy thế liền ngồi lên người anh V liên tiếp dùng tay không bị cụt đánh vào cơ thể của anh V nhiều cái, còn anh V V A thì cầm một khúc cây định đánh anh V. Lúc này bà N T X có chứng kiến và can ngăn anh H, anh V V A ra, thấy vậy anh V mới bỏ chạy được lên đường lớn và được người nhà đưa đi bệnh viện khám bệnh.

Anh V yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng buộc anh V V A , anh V V H phải bồi thường tiền chi phí điều trị tại bệnh viện, tiền thuốc và tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 6.495.000 đ (Sáu triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng) gồm các khoản sau:

1. Chụp cộng hưởng từ khớp: 1.896.000 đ
2. Khám ngoại CTCHTK: 90.000 đ
3. Hóa đơn thu phí tiền thuốc: 365.303 đ
4. Hóa đơn thu phí khám bệnh: 138.000 đ
5. Phiếu bán hàng tiền thuốc: 96.000 đ
6. Tiền bó lá 3 ngày công trả cho ông Lê Văn Xuân: 600.000 đ
7. Tiền thuốc điều trị trả cho ông Trương Quang Ấn: 610.000 đ
8. Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và thu nhập ngày công thực tế bị mất trong thời gian chữa trị là: 15 ngày x 180.000 đ/ ngày = 2.700.000 đ (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tiền án phí dân sự sơ thẩm yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp Luật.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh V V A, anh V V H trình bày:

Anh H trình bày: anh H có mua một con bò và chăn cột trên mảnh đất anh Đỗ Ngọc Bình. Anh N H V mới lên nhà hỏi "con bò cột dưới kia phải của mày không" anh H nói đúng. Anh V nói mày liệu hồn của mày "ăn một lá cỏ là mày mệt chuyện với tao" anh H mới nói là "bò tao đã cột kỹ rồi không có ăn của mày đâu". Anh V mới bước ra khỏi cổng nhà tôi thì mới nói cái nòi của mày tao "chà dưới chân" anh H mới nói "mày chà được thì cứ chà". Anh V mới đi thẳng xuống hướng anh H cột bò, do nghi ngờ anh V mở dây cột bò, nên cho con gái tên Võ Thị Cẩm xuống xem thử, con anh H thấy anh V đang mở dây bò, con anh H chạy về nói chú V mở dây cột bò, anh H mới xuống cản lại và nói mày không có quyền gì mở dây vì tao cột trên đất của anh Bình, cây keo cũng của anh Bình. Lúc này mâu thuẫn xảy ra mới cãi vả, xô xát với nhau không gây ra thương tích. Vì con gái sợ anh H bị đánh nên mới chạy về gọi cho chú V V A chạy ra, thì thấy anh H và anh V ôm vật lộn xuống đất, lúc này anh V V A mới dùng tay đánh vào mặt của anh V một cái. Do được bà X can ngăn nên anh V mới chạy lên đường, anh em tôi về nhà. Còn yêu cầu của anh V là quá nhiều nên không chấp nhận.

Anh V V A trình bày: Hôm xảy ra xô xát anh V V A chỉ dùng tay đánh vào mặt anh V một cái, ngoài ra không đánh vào đâu nữa. Nhưng căn cứ theo các tài liệu, chứng cứ mà anh V cung cấp thì việc đều trị một số vết thương không phải do anh A gây ra, nên anh A chỉ đồng ý bồi thường 2.500.000 đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại bản lấy lời khai của người làm chứng trong quá trình giải quyết vụ án bà N T X trình bày: Vào khoảng 15h00 phút ngày 22/7/2018 bà X đang dùm đám cưới tại nhà bà Đỗ Thị Duyên thì bà X nghe trước nhà bà Duyên có tiếng cãi vả la to, bà X ra thì thấy anh V đang mở dây cột bò của anh H dưới đám ruộng không có hoa màu, "anh H nói tao cột dưới đám ruộng đấy không liên quan gì đến mày", anh V tiếp tục mở dây cột bò của anh H nên hai bên dằn co qua lại, Khoảng 15 phút sau anh V V A là em ruột của anh H trên tay cầm một cây Đòn xóc nhọn hai đầu chạy tới vị trí của anh V đang đứng, bà X thấy vậy chạy lại can ngăn thì nghe phía sau lưng bà X một cái bịch anh V ngã xuống đám ruộng, anh H tiếp tục nằm đè lên trên người anh V, anh A cầm đòn xóc giơ cao lên định đánh anh V nhưng bà X không cho đánh và ôm giữ anh A lại, anh V vùng đứng dậy và chạy lên phía trên đường cái, còn sự việc sau bà X không biết.

Tại bản tự khai của người làm chứng trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Thảo trình bày:

Vì anh H mới mua con bò nhưng vì con bò rất hung nên có nhờ tôi xuống cột giúp, sau đó tôi đang ngồi nhà anh H thì thấy anh V đi tới cãi vả với anh H và xúc phạm anh H, sau đó anh V mới ra chỗ cột bò thì anh H cũng theo ra sau. Giữa anh H và anh V có xô xát với nhau, còn việc anh V V A ra có đánh anh V hay không thì tôi không biết.

Quá trình giải quyết vụ án,Tòa án tiến hành xác minh tại UBND xã Trà Phú xác định mức thu nhập bình quân tại địa phương là 180.000 đồng 1/ ngày/1 người.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, đương sự: Đúng theo qui định của pháp luật; về việc giải quyết vụ án.

Phát biểu ý kiến về giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 262 BLTTDS, Điều 584,585,586,588,590 BLDS năm 2105 đề nghị HĐXX tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn N H V. Buộc ANH V V H, anh V V A có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại về sức khẻo cho anh N H V với số tiền 3.916.000 đồng (Ba triệu chín trăm mười sáu nghìn đồng)

Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn anh N H V đối với 2.578.500 đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật: Trong quá trình Tòa án thụ lý và giải quyết có xác định quan hệ tranh chấp là "Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm ". Đây là một trong những tranh chấp dân sự được qui định tại khoản 6, Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự (BL TTDS) nên Tòa án thụ lý là đúng theo qui định của pháp luậ.

Nguyên đơn, bị đơn đều cư trú tại huyện Trà Bồng nên Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng thụ lý là đúng thẩm quyền theo điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời điểm xảy ra vụ việc là ngày 22/7/2018 căn cứ Điều 588 Bộ luật dân sự thì còn thời hiệu khởi kiện.

[2] Người làm chứng: Bà N T X, anh Nguyễn Thảo vắng mặt tại phiên tòa đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, theo qui định tại Điều 229 BL TTDS Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung vụ án:

Xét thấy, ngày 22/7/2018, anh N H V sau khi đi đám cưới về thì thấy anh H có cột bò gần đám keo của nhà, sợ bò ăn cây keo con, nên anh V mới ra nhà anh H nói mở bò cột chỗ khác, nhưng anh H có nói là cột bò không phải trên đất của anh V. Thấy vậy anh V mới ra chỗ cột bò xem thử, thì lúc này anh H cũng theo ra. Khi ra đến nơi cột bò thì giữa anh V và anh H cải vả, xô đẩy nhau, lúc này anh V V A (là em trai ruột của anh H) ra chỗ cột bò chứng kiến sự việc nhưng không can ngăn mà nhảy vào đánh một cái mắt trái làm anh V ngã xuống đất, anh H thấy thế vậy liền ngồi lên người anh V đánh liên tiếp vào cơ thể của anh V nhiều cái, còn anh V V A thì cầm một khúc cây định đánh anh V. Lúc này bà N T X có chứng kiến và can ngăn anh H, anh V V A ra, thấy vậy anh V mới bỏ chạy được lên đường lớn và được người nhà đưa đi bệnh viện khám bệnh.

Từ nội dung vụ án, quá trình lấy lời khai, biên bản lấy lời khai, biên bản tự khai, biên bản hòa giải, các tài liệu chứng cứ do Tòa án thu thập được và lời khai tại phiên Tòa hôm nay. Hội đồng xét thấy hành vi của anh H, anh A là có lỗi. Theo quy định khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự "Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại" và Điều 585 Bộ luật dân sự "Nguyên tắc bồi thường thiệt hại"

Từ các Điều luật viện dẫn trên, thấy rằng anh N H V bị thiệt hại về sức khỏe là do hành vi trái pháp luật của anh V V H, anh V V A gây ra, nên anh H, anh A phải có trách nhiệm liên đới bồi thường những chi phí cho việc điều trị của anh V là phù hợp theo quy định tại các Điều 584; 585; 586; 588; 590 Bộ luật dân sự 2015 và Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cáo hướng dẫn một số quy định của Bộ luật dân sự về Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.Tuy nhiên cũng có một phần lỗi của anh V vì anh H không cột bò trên đất của anh V cũng như không làm hư hại hoa màu gì, nhưng anh V lại gây gỗ, xô xát với anh H nên mới dẫn đến vụ việc anh V V A, anh V V H gây thương tích cho anh V.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn.

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/5/2019, nguyên đơn Anh N H V yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Trà Bồng buộc anh V V H, anh V V A bồi thường số tiền là 31.400.000 đ (ba mươi mốt triệu, bốn trăm nghìn đồng).

Trong đó số tiền chi phí điều trị tại bệnh viện và tiền thuốc là 3.600.000 đ (Ba triệu, sáu trăm nghìn đồng). Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và thu nhập ngày công thực tế bị mất trong thời gian chữa trị là: 27.800.000 đ (Hai mươi bảy triệu, tám trăm nghìn đồng).

Nhưng theo bản tự khai ngày 12/6/2019 do nguyên đơn tính toán nhầm nên đã tính toán lại và chỉ yêu cầu bị đơn phải bồi thường tiền chi phí điều trị tại bệnh

viện và tiền thuốc là 3.795.000 đ (Ba triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng). Gồm những chi phí sau:

1. Chụp cộng hưởng từ khớp: 1.896.000 đ
2. Khám ngoại CTCHTK: 90.000 đ
3. Hóa đơn thu phí tiền thuốc: 365.303 đ
4. Hóa đơn thu phí khám bệnh: 138.000 đ
5. Phiếu bán hàng tiền thuốc: 96.000 đ
6. Tiền bó lá 3 ngày công trả do ông Lê Văn Xuân: 600.000 đ
7. Tiền thuốc điều trị trả cho ông Trương Quang Ấn: 610.000 đ

Bồi thường chi phí thu nhập ngày công thực tế bị mất trong thời gian chữa trị là: 33 ngày x 220.000 đ = 6.600.000 đ

Tổng số tiền là 10.395.000 đ (Mười triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Nhưng tại biên bản tiếp cận, giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 27 tháng 8 năm 2019 thì anh V giữ nguyên phần yêu cầu bồi thường chi phí điều trị tại bệnh viện và tiền thuốc là 3.795.000 đ (Ba triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Anh V thay đổi và thống nhất mức bồi thường chi phí thu nhập ngày công thực tế bị mất trong thời gian chữa trị là: 15 ngày x 180.000 đ = 2.700.000 đ

Tổng số tiền mà nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường là là 6.495.000 đ (Sáu triệu, bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Xét thấy, anh V cung cấp các hóa đơn, chứng từ liên quan đến việc điều trị thương tích số tiền 3.795.000 đ (Ba triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng) là có căn cứ nên Hội đồng xét xử nhận.

Theo biên bản xác minh ngày 22/8/2019 số tiền lao động phổ thông tại địa phương đối với nam là 180.000 đồng/01 ngày/01 người nên nguyên đơn yêu cầu mức 180.000 đồng/1 ngày/ 1 người là có cơ sơ. Xét ngày công thực tế bị mất trong thời gian chữa trị là 15 ngày. Nhưng với thương tích xảy thì anh V không nằm viện chỉ khám bệnh và điều trị, uống thuốc tại nhà và đi bó lá nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận 10 ngày. (10 ngày x 180.000 đồng) = 1.800.000 đ (một triệu tám trăm nghìn đồng).

Tuy nhiên, xét về lỗi thì anh V cũng có một phần lỗi do đã dùng lời lẽ xúc phạm anh H, tự ý mở dây cột bò của anh H nên mới xảy ra vụ việc ngày 22/7/2018. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy anh V phải chịu 30 % lỗi trong tổng số tiền mà Hội đồng xét xử chấp nhận là (3.795.000 đ + 1.800.000 đ) x 30% = 1.678.000 đ (Một triệu, sáu trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Tổng số tiền anh N H V bị Hội đồng xét xử không chấp nhận là 1.678.000 đ + 900.000 đ = 2.578.500 đồng (Hai triệu, năm trăm bảy mươi tám nghìn, năm trăm đồng)

Như vậy tổng số tiền mà anh V V H, anh V V A phải liên bồi thường cho anh N H V là (3.795.000 đ + 1.800.000 đ) x 70 % = 3.916.500 đ. Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của anh V V H, anh V V A mỗi người chịu ½ x 3.916.000 đ.

Anh V V H bồi thường số tiền 1.958.250 đ

Anh V V A bồi thường số tiền 1.958.250 đ

[5] Từ những phân tích trên, xét đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Căn cứ theo quy định khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh V V H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) của số tiền 1.958.250 đồng.

Anh V V A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) của số tiền 1.958.250 đồng.

Anh N H V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần không được HĐXX chấp nhận số tiền là 2.578.500 đồng

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 1 Điều 227; Điều 235; Điều 266, Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 584;585;586;588 và Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ vào phần I và mục 1 phần II Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cáo hưỡng dẫn một số quy định của Bộ luật dân sự về Bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh N H V về việc yêu cầu anh V V H, anh V V A bồi thường sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc anh V V H, anh Võ Văn V phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường số tiền là 3.916.500 đ (Ba triệu, chín trăm mười sáu nghìn, năm trăm đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của anh V V H, anh V V A mỗi người chịu ½ x 3.916.000 đ (Ba triệu, chín trăm mười sáu nghìn đồng)

Anh V V H phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 1.958.250 đ (Một triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, hai trăm năm mươi đồng)

Anh V V A phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 1.958.250 đ (Một triệu, chín trăm năm mươi tám nghìn, hai trăm năm mươi đồng)

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu của anh N H V số tiền 2.578.500 đồng (Hai triệu, năm trăm bảy mươi tám nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh V V H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) .

Anh V V A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) .

Anh N H V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Q.Ngãi;
- VKSND huyện Trà Bồng;
- Chi cục THADS huyện Trà Bồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Thanh Hải